

Bản án số: 10/2021/HSST

Ngày: 28/01/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Kim Giang;

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đới Văn Trinh

2. Ông Phạm Phúc Ân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Lệ và bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28/01/2021, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 127/2020/HSST, ngày 27/11/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 11/01/2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Công S** (Tên gọi khác: Nguyễn Quang Đ), sinh năm 1986 tại C, C, Hải Dương; nơi cư trú: Khu dân cư L, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Tiền sự: Không; Tiền án: 01: Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2005/HSST ngày 11/11/2005 của Tòa án nhân dân huyện Chí Linh và Bản án hình sự phúc thẩm số 01/2006/HSPT ngày 10/01/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử Nguyễn Công S 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt chính ngày 19/01/2012, chưa chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 16/HSST ngày 02/6/2003 của Tòa án nhân dân huyện Chí Linh xử phạt Nguyễn Công S 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, giá trị tài sản là 600.000đ, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/5/2005, chấp hành xong án phí ngày 13/01/2005.

Bản án hình sự sơ thẩm số 36/HSST ngày 22/10/2003 của Tòa án nhân dân huyện Chí Linh xử phạt Nguyễn Công S 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài

sản”, giá trị tài sản là 600.000đ. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/5/2005, ngày 20/11/2015 được miễn thi hành án dân sự (khi thực hiện hành vi phạm tội S dưới 17 tuổi).

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 30/6/2020 đến nay; có mặt.

\* *Bị hại*: Anh Phạm Ngọc D, sinh năm 1984;

Trú tại: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Lê Thị T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Xóm 6, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

\* *Người làm chứng*:

1. Chị Lê Thị N, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, thị xã K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991;

Trú tại: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 06/5/2020, do mâu thuẫn từ trước nên Nguyễn Công S đi đến quán nước của chị Lê Thị T ở khu dân cư N, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương tìm anh Phạm Ngọc D để nói chuyện. Khi đi, S có cầm theo 01 con dao dài 44,5cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu, dài 32,5cm, mũi dao nhọn, rộng nhất là 5,3cm, chuôi dao làm bằng gỗ dài 13cm, phía ngoài quần 3 vòng tròn bằng kim loại màu vàng, dao có vỏ bọc bằng gỗ, kích thước (36,3x6,8) cm, phía ngoài quần 03 vòng băng dính. Khi đi đến gần quán nước, S nói “hôm nay em xin phép được chém mấy cái bàn”. Vừa nói, S vừa dùng dao chém vào 05 chiếc bàn nhựa nhãn hiệu SONG LONG của chị T đang kê để bán hàng nước, làm vỡ 05 chiếc bàn nhựa và 02 chiếc chén. Anh D đi đến thấy S dùng dao chém vào bàn liền nói “anh làm gì đấy, ai làm gì anh”. Nghe D nói vậy, S nói “à may đây rồi”, rồi cầm dao chạy về phía anh D đang đứng. Thấy S cầm dao chạy về phía mình, anh D lấy 01 chiếc gậy Golf làm bằng kim loại, đầu gậy có kích thước (9,3x5,8)cm, mặt phía trên có khắc chữ P, mặt dưới có dòng chữ Tour Model, SERES 3 U GRODVE chạy về phía S. Cả hai lao vào đánh nhau. Anh D cầm gậy Golf bằng hai tay giơ lên cao vụt một cái về phía S. S dơ tay lên đỡ thì bị vụt trúng vào cẳng tay trái. S cầm dao bằng tay phải dơ lên chém một cái theo chiều từ trên xuống dưới, từ trái sang phải về phía người anh D. Thấy vậy, D

dơ gậy Golf lên đỡ thì dao chém trúng vào lòng bàn tay trái của D. Thấy anh D bị thương, S cầm dao bỏ đi. Anh D được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương điều trị đến ngày 14/5/2020 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 160/TgT ngày 19/6/2020 của Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận về thương tích của anh Phạm Ngọc D:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương bàn tay trái gây gãy hở xương bàn I, đứt bán phần gân gấp dài ngón I tay trái, đã mổ xử lý. Hiện để lại sẹo vết thương, mổ kích thước trung bình, còn phương tiện kết hợp xương (xuyên kim), hạn chế vận động gấp, duỗi ngón I.

- Tổn thương có đặc điểm do vật sắc gây ra. Anh D bị người khác dùng dao chém gây ra tổn thương là phù hợp.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 13% (*Mười ba phần trăm*).

Bản kết luận định giá tài sản số 38A ngày 31/8/2020 của Hội đồng định giá thành phố Chí Linh kết luận:

- 05 chiếc bàn nhựa, nhãn hiệu SONGLONG, kích thước (71x50x49) cm, mua mới năm 2019, tại thời điểm định giá còn giá trị 200.000đ.

- 02 chiếc chén được làm bằng sứ, kích thước (3x4)cm mua mới năm 2019, tại thời điểm định giá, trị giá 2.000đ.

Tổng giá trị tài sản thời điểm định giá là 202.000đ.

Bản Cáo trạng số 102/CT-VKS-CL ngày 25/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Công S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Công S thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công S (tên gọi khác: Nguyễn Quang Đ) phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công S từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 30/6/2020. Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 đầu gậy đánh Golf bằng kim loại kích thước (9,3x5,8)cm, mặt phía trên có khắc chữ P, mặt dưới có dòng chữ Tour Model, SERES 3 U GRODVE do anh D giao nộp; 01 con dao dài 44,5cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 32,5cm, mũi dao nhọn, rộng nhất là 5,3cm, chuôi dao làm bằng gỗ dài 13cm, phía ngoài quấn 3 vòng tròn bằng kim loại màu vàng, dao có vỏ bọc bằng gỗ kích thước (36,3x6,8)cm phía ngoài quấn 03 vòng băng dính. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Công S phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ, ngày 06/5/2020, tại khu vực quán bán nước của chị Lê Thị T ở khu dân cư N, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương, do có mâu thuẫn từ trước, Nguyễn Công S có hành vi dùng 01 con dao bằng kim loại chém 01 nhát vào bàn tay trái của anh Phạm Ngọc D. Hậu quả anh D bị tổn hại 13% sức khỏe.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền bảo vệ sức khỏe của người khác, là khách thể được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng đã sử dụng dao là hung khí nguy hiểm, để tấn công, gây thương tích cho anh D. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định

tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị đưa ra xét xử về các tội xâm phạm sở hữu. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2005/HSST ngày 11/11/2005 của Tòa án nhân dân huyện Chí Linh và Bản án phúc thẩm số 01/2006/HSPT ngày 10/01/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử Nguyễn Công S 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt chính ngày 19/01/2012, chưa chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do cố ý. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại tổng số tiền là 20.000.000đ, được người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Bị cáo bị truy tố, xét xử ở khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự nhưng thương tích của bị hại do bị cáo gây ra chỉ là 13%, thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn; Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo thể hiện sự nguy hiểm và coi thường pháp luật. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Phạm Ngọc D tổng số tiền 20.000.000đ. Anh D không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thành phố Chí Linh đã thu giữ 01 đầu gậy đánh Golf bằng kim loại kích thước (9,3x5,8) cm, mặt phía trên có khắc chữ P, mặt dưới có dòng chữ Tour Model, SERES 3 U GRODVE do anh D giao nộp; 01 con dao dài 44,5cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 32,5cm, mũi dao nhọn, phần rộng nhất là 5,3cm, chuôi dao làm bằng gỗ dài 13cm, phía ngoài quấn 3 vòng tròn bằng kim loại màu vàng, dao có vỏ bọc bằng gỗ kích thước (36,3x6,8)cm phía ngoài quấn 03 vòng băng dính. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng. Do vậy, cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Công S** (tên gọi khác: Nguyễn Quang Đ) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công S 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam 30/6/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Không đặt ra giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 đầu gậy đánh Golf bằng kim loại kích thước (9,3x5,8)cm, mặt phía trên có khắc chữ "P", mặt dưới có dòng chữ "Tour Model, SERES 3 U GRODVE"; 01 con dao dài 44,5cm, lưỡi dao bằng kim loại sáng màu dài 32,5cm, mũi dao nhọn, phần rộng 5,3cm, chuôi dao làm bằng gỗ dài 13cm, phía ngoài quấn 3 vòng tròn bằng kim loại màu vàng, dao có vỏ bọc bằng gỗ kích thước (36,3x6,8)cm phía ngoài quấn 03 vòng băng dính.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).*

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Công S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THA thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**Nguyễn Kim Giang**